

HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ NƯỚC MÔNG CỔ

VỀ ĐIỀU KIỆN ĐI LẠI CỦA CÔNG DÂN

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Mông Cổ, dưới đây gọi là "Các Bên ký kết";

Mong muốn tăng cường quan hệ hữu nghị và tạo điều kiện thuận lợi trong việc đi lại cho công dân hai nước;

Đã thoả thuận như sau:

Điều 1

1. Công dân của Bên ký kết này mang hộ chiếu ngoại giao hoặc công vụ có giá trị được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia với thời gian lưu trú không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày nhập cảnh. Vì những lý do bất khả kháng, thời hạn này có thể được gia hạn theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của nước ký kết mà người mang hộ chiếu là công dân.

2. Nếu người mang loại hộ chiếu nói tại khoản 1 Điều này có ý định lưu trú quá 90 (chín mươi) ngày ở lãnh thổ Bên ký kết kia thì phải xin thị thực trước.

3. Thị thực nói tại khoản 2 Điều này được cấp miễn phí.

Điều 2

1. Công dân của Bên ký kết này mang hộ chiếu ngoại giao, công vụ có giá trị là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của nước mình đóng trên lãnh thổ Bên ký kết kia hoặc là đại diện của nước mình tại các tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ Bên ký kết kia được lưu trú và xuất nhập cảnh miễn thị thực trong suốt nhiệm kỳ công tác chính thức.

2. Vợ hoặc chồng và các con của những người nói tại khoản 1 Điều này nếu mang hộ chiếu ngoại giao, công vụ hoặc tên của người con được ghi vào hộ chiếu của cha hoặc mẹ thì cũng được hưởng các ưu đãi tương tự.

Điều 3

1. Công dân mỗi Bên ký kết mang hộ chiếu phổ thông được cấp thị thực miễn phí trong vòng 1-2 ngày làm việc.

2. Công dân Bên ký kết này mang hộ chiếu phổ thông vào lãnh thổ Bên ký kết kia theo lời mời của thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự được nhập cảnh miễn thị thực với điều kiện thư mời này được cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự đó xác nhận. Thư mời nói trên được lập bằng ngôn ngữ của nước đến hoặc bằng tiếng Anh.

Điều 4

1. Công dân Các Bên ký kết được nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia qua các cửa khẩu dành cho giao lưu quốc tế.

2. Người mang hộ chiếu có giá trị của Bên ký kết này phải tuân thủ luật pháp và các qui định có liên quan của Bên ký kết kia trong thời gian lưu trú trên lãnh thổ Bên ký kết đó.

3. Mỗi Bên ký kết có quyền từ chối việc nhập cảnh hoặc rút ngắn hoặc chấm dứt thời hạn tạm trú trên lãnh thổ nước mình đối với bất kỳ công dân nào của Bên ký kết kia.

Điều 5

Trong trường hợp công dân của Bên ký kết này mất hộ chiếu trên lãnh thổ Bên ký kết kia thì người đó phải khai báo với cơ quan công an nơi mất hộ chiếu và cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của nước mình. Trên cơ sở xác nhận của cơ quan công an, cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự cấp hộ chiếu mới hoặc giấy tờ đi lại cho công dân đó và thông báo cho các cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại.

Điều 6

Vì những lý do an ninh, trật tự công cộng hoặc y tế, bất kỳ Bên ký kết nào cũng có thể đình chỉ một phần hoặc toàn bộ việc thi hành Hiệp định này. Việc bắt đầu và chấm dứt những biện pháp nêu trên được thông báo cho Bên ký kết kia thông qua đường ngoại giao và sẽ có hiệu lực kể từ ngày thông báo.

Điều 7

Thông qua đường ngoại giao, các Bên ký kết trao cho nhau mẫu các loại hộ chiếu quốc gia hiện hành, chậm nhất là 30 (ba mươi) ngày trước khi Hiệp định này có hiệu lực hoặc các mẫu hộ chiếu mới chậm nhất là 30 (ba mươi) ngày trước khi sử dụng.

Điều 8

1. Hiệp định này có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày ký.
2. Các Bên ký kết có thể sửa đổi, bổ sung Hiệp định này bằng cách trao đổi Công hàm qua đường ngoại giao.
3. Hiệp định này có giá trị không thời hạn. Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực sau 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Bên ký kết này thông báo cho Bên ký kết kia bằng văn bản về ý định chấm dứt Hiệp định.
4. Hiệp định này thay thế “Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hoà nhân dân Mông Cổ về những điều kiện đi lại lẫn nhau của công dân” ký ngày 20 tháng 3 năm 1985.

Làm tại Hà Nội, ngày 7 tháng 1 năm 2000, thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Mông Cổ và tiếng Anh. Các văn bản có giá trị như nhau, trường hợp có sự hiểu khác nhau thì văn bản tiếng Anh được dùng để giải thích.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CHXHCN VIỆT NAM



CHU TUẤN CÁP
Thứ trưởng Bộ Ngoại giao

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
MÔNG CỔ



AGVAANDORJIN TSOLMON
Đại sứ đặc mệnh toàn quyền
tại Việt Nam